

Số: 54 /QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 07 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Văn phòng chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-BYT ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 215/TTr-SYT ngày 29/01/2024.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sở Y tế, có trách nhiệm công khai nội dung của các thủ tục hành chính có trong Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

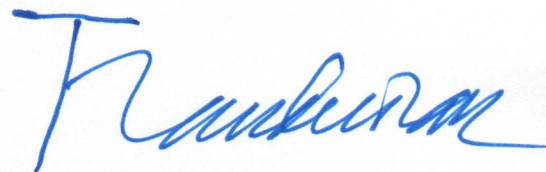
Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Hưng Yên;
- Trung tâm TT - HN tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC&KSTT^{Nh} 

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Văn

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BỎ TRONG
LĨNH VỰC KHÂM BỆNH, CHỮA BỆNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP TỈNH

Stt	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Hình thức thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích		Phí, Lệ Phí	Dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
				Được tiếp nhận hồ sơ	Được trả kết quả		Toàn trình	Một phần	
1	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	X	X	Không quy định	X		- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh
2	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh	X	X	Phí: 430.000	X		- Luật Khám bệnh, chữa bệnh

	chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	hồ sơ	Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.			đồng		số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
3	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	x	x	Phí: 150.000 đồng (trường hợp 1); 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14).	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
4	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa	x	x	Không quy định	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số

	chức danh chuyên môn là bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	hồ sơ	Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.					15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
5	Điều chỉnh giấy phép hành nghề	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	X	X	Phí: 430.000 đồng	X	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
6	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	X	X	Phí: 430.000 đồng	X	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.

7	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	x	x	Phí: 150.000 đồng (trường hợp 1, 2) / 430.000 đồng (trường hợp 3, 4, 5, 6, 7, 8)	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
8	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	x	x	Không quy định	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
9	Đăng ký hành nghề	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	x	x	Không quy định	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.

			quả tập trung.						BTC.
10	Thu hồi giấy phép hành nghề trong trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	X	X	Không quy định	X	X	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
11	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	X	X	Theo loại hình cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Thông tư số 59/2023/TT-BTC		X	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
12	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ	X	X	Phí: 1.500.000 đồng		X	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-

13	Điều chỉnh hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<p>sơ Sở Y tế</p> <p>- Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên</p> <p>- Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế</p> <p>- Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.</p>	x	x	Theo loại hình cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Thông tư số 59/2023/T T-BTC	x	CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC. - Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP;
14	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên</p> <p>- Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế</p> <p>- Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.</p>	x	x	Không quy định	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
15	Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh</p>	x	x	Không quy định	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

	bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc tương hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo		Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.						- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
16	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh.	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	X	X	Không quy định	X		- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
17	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	X	X	Không quy định	X		- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.

18	Cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	x	x	Không quy định	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
19	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	x	x	Không quy định	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
20	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết	x	x	Phí: 430.000 đồng	x	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-

	chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		quả tập trung.h						BTC.
21	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.	X	X	Phí: 430.000 đồng	X		- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.
22	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01	kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy	Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh	X	X	Phí: 430.000 đồng	X		- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số

	<p>năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng</p>	<p>phép hành nghề (tối thiểu 60 ngày)</p>	<p>Hung Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.</p>	x	x			<p>96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.</p>
23	<p>Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng</p>	<p>15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên, số 02, đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Nộp hồ sơ: điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Y tế - Nhận kết quả: điểm trả kết quả tập trung.</p>	x	x	<p>Phí: 430.000 đồng</p>	x	<p>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP; - Thông tư 59/2023/TT-BTC.</p>

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP TỈNH

S/tt	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Ghi chú
1	1.008069	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng Khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	TTTC bị bãi bỏ có số thứ tự 01, mục V, Danh mục TTTC ban hành kèm Quyết định số 3050/QĐ-UBND
2	1.003876	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng Khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 08 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
3	1.003848	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 07 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
4	1.003824	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 06 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
5	1.003803	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng Khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 09 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
6	1.003800	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 05 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
7	1.003787	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 04 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh

	tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		Quyết định số 3050/QĐ-UBND
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 10 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
9	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 03 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
10	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 02 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế xã	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 15 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
12	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 14 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
13	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 01 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 16 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 17 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
16	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 18 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND

17	1.003531	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 19 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
18	1.003516	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 20 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
19	2.000984	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 11 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
20	1.002230	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 42 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
21	1.002215	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 41 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
22	1.002205	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 40 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
23	1.002191	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 39 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
24	1.002182	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 38 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
25	1.002162	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 37 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND

26	1.002140	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 36 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
27	1.002131	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 35 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
28	1.002111	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khoẻ tại nhà	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 34 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
29	1.002097	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 33 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
30	1.002073	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 32 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
31	1.002058	Cấp giấy phép hoạt động đối với khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 31 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
32	1.002037	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 30 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
33	1.002015	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 29 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
34	1.002000	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 08 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND

35	1.001987	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 27 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
36	1.001907	Cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 43 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
37	1.001884	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 44 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
38	1.001866	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 45 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
39	1.001846	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 46 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
40	1.001824	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 47 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND
41	1.001641	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	Số thứ tự 24 mục V, lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, Thủ tục hành chính cấp tỉnh Quyết định số 3050/QĐ-UBND